

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2025/HNGĐ – ST**

Ngày: 08/01/2025

"V/v: Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Đức Hòa;

2/ Bà Trần Thị Chín;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Dương Hoài Thảo – Kiểm sát viên

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 166/2024/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024, về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2024/QĐST – HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Diệp Văn Tr, sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Chị Lê Ánh Ng, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

(Nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 7 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Diệp Văn Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lê Ánh Ng tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã K, huyện Tr, tỉnh Cà Mau cấp giấy

đăng ký kết hôn số 122/2019, ký ngày 01/8/2019. Vợ chồng chung sống đến năm 2021 phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi vã, có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị Lê Ánh Ng thường xuyên về nhà bố mẹ ruột, bỏ bê việc chăm sóc nhà cửa, gia đình. Khi được khuyên nhủ thì chị Lê Ánh Ng không nghe dẫn đến việc cãi vã. Ngoài ra, chị Lê Ánh Ng có mối quan hệ bên ngoài. Từ năm 2021 thì chị Lê Ánh Ng dẫn theo con nhỏ và bỏ địa phương đi cho đến nay. Nay vợ chồng không còn tình cảm, tình cảm không thể hàn gắn được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Lê Ánh Ng.

Về con chung: Anh và chị Lê Ánh Ng có 03 con chung tên là Điệp Thị Ánh Tr, sinh ngày: 31/12/2008; Điệp Vũ L, sinh ngày: 27/6/2010 và Điệp Chí Ng, sinh ngày: 25/10/2016. Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Điệp Thị Ánh Tr và Điệp Vũ L.

Còn cháu Điệp Chí Ng đang do chị Lê Ánh Ng nuôi dưỡng nên anh có nguyện vọng giao cháu cho chị Lê Ánh Ng tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Điệp Văn Tr về việc ly hôn với chị Lê Ánh Ng.

Về con chung: Căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, giao cháu Điệp Thị Ánh Tr, sinh ngày: 31/12/2008 và Điệp Vũ L, sinh ngày: 27/6/2010 cho anh Điệp Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng; Giao Điệp Chí Ng, sinh ngày: 25/10/2016 cho chị Lê Ánh Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của các đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Ánh Ng (là bị đơn) vắng mặt lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Điệp Văn Tr.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Điệp Văn Tr khai nhận anh chị có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau cấp giấy đăng ký kết hôn số 122/2019, ký ngày 01/8/2019. Lời khai của anh Điệp Văn Tr phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn đã được giao nộp hợp pháp (*bút lục số 02*). Khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: *“Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch”*. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh Điệp Văn Tr và chị Lê Ánh Ng là hợp pháp.

[3] Về yêu cầu giải quyết ly hôn của anh Điệp Văn Tr: Anh Điệp Văn Tr khai nhận quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Ngoài ra, từ năm 2021 chị Lê Ánh Ng bỏ nhà đi cho đến nay. Lời khai của anh Điệp Văn Tr phù hợp với lời khai của người làm chứng (*bút lục số 24*). Như vậy, có đủ cơ sở xác định hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của anh Điệp Văn Tr.

[4] Về con chung: Anh Điệp Văn Tr khai nhận vợ chồng có 03 con chung tên là Điệp Thị Ánh Tr, sinh ngày: 31/12/2008; Điệp Vũ L, sinh ngày: 27/6/2010 và Điệp Chí Ngụy, sinh ngày: 25/10/2016. Lời khai của anh Điệp Văn Tr phù hợp với giấy khai sinh đã được giao nộp hợp pháp.

Anh Điệp Văn Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng Điệp Thị Ánh Tr và Điệp Vũ L. Xét, cháu Điệp Thị Ánh Tr và Điệp Vũ L đang ở lứa tuổi dậy thì cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp của cha hoặc mẹ. Từ năm 2021 cho đến nay, anh Điệp Văn Tr là người chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Điệp Thị Ánh Tr và Điệp Vũ L. Bản thân cháu Điệp Thị Ánh Tr và Điệp Vũ L có nguyện vọng được người cha (anh Điệp Văn Tr) trực tiếp nuôi dưỡng (*bút lục số 22,23*). Đối với cháu Điệp Chí Ng, theo lời khai của anh Điệp Văn Tr và người làm chứng

thì khi chị Lê Ánh Ng bỏ nhà đi thì có dẫn theo cháu Điệp Chí Ng và chăm sóc cháu Điệp Chí Ng cho đến nay. Do đó, xuất phát từ lợi ích về mọi mặt của trẻ em, đảm bảo sự ổn định về môi trường sống và tâm sinh lý cho trẻ em và tôn trọng ý kiến của các con. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, giao cháu Điệp Thị Ánh Tr và Điệp Vũ L cho anh Điệp Văn Tr trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Điệp Chí Ng cho chị Lê Ánh Ng trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Điệp Văn Tr, chị Lê Ánh Ng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[5] Về chia tài sản chung: Anh Điệp Văn Tr, chị Lê Ánh Ng không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Anh Điệp Văn Tr, chị Lê Ánh Ng không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Các vấn đề khác:

[7.1] Bị đơn chị Lê Ánh Ng đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, được xem như tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

[7.2] Về án phí: tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự quy định: *“Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn”*. Do đó, nguyên đơn anh Điệp Văn Tr phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[7.3] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH16 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Điệp Văn Tr. Anh Điệp Văn Tr được ly hôn với chị Lê Ánh Ng.

Giấy chứng nhận kết hôn số 122/2019, ký ngày 01/8/2019 của Ủy ban nhân dân xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau không có giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Giao Điệp Thị Ánh Tr, sinh ngày: 31/12/2008 và Điệp Vũ, sinh ngày: 27/6/2010 cho anh Điệp Văn Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao Điệp Chí Ng, sinh ngày: 25/10/2016 cho chị Lê Ánh Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Các bên có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Ánh Ng, anh Điệp Văn Tr không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

4. Về chia tài sản chung: Chị Lê Ánh Ng, anh Điệp Văn Tr không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về nợ chung: Chị Lê Ánh Ng, anh Điệp Văn Tr không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

6. Về án phí: Nguyên đơn anh Điệp Văn Tr phải nộp 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp trước là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009405 ký ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước.

7. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/01/2025). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh